

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 213

Kinh văn: **“Thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá. Thiện hộ thân nghiệp, bất thất oai nghi. Thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm”**.”

Đây là đoạn nhỏ thứ ba: “Khéo giữ ba nghiệp” trong “Nhị Lợi Hành”. Đoạn Kinh văn này tuy là ở phía trước có sơ lược giới thiệu qua, thế nhưng đây là căn bản tu học của chúng ta. Học Phật, làm người bắt đầu làm từ đâu? Đoạn Kinh văn này là chỗ bắt tay vào. Do đó, chúng ta có thể dùng nhiều một chút thời gian để nghiên cứu thảo luận.

Mấy năm gần đây, sáng sớm mỗi ngày chúng tôi cùng với mọi người cùng nhau học tập “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”. Nội dung của “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh” chính là sáu câu Kinh văn này của “Kinh Vô Lượng Thọ”. Do đây có thể biết, ý nghĩa của sáu câu này sâu rộng vô tận, người đọc qua “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh” tự nhiên có thể thể hội được.

Thông thường chúng ta nói đến ba nghiệp đều là nói Thân-Khẩu-Ý, đều là dùng trình tự này, thế nhưng ở trên bốn Kinh này, Thế Tôn đem “khẩu nghiệp” xếp ở trước tiên, sau đó mới nói đến “thân nghiệp”, sau cùng nói đến “ý nghiệp”, thứ tự này đảo ngược. Dụng ý này rất sâu, chúng ta quyết định không thể nào xem thường. Sáu câu này là biểu thị Bồ Tát Thân-Khẩu-Ý ba nghiệp thanh tịnh. Đây là ba cương lĩnh lớn Bồ Tát tu hành. Tóm lại mà nói, không rời khỏi chữ “thiện”, “thiện hộ”. Bồ Tát là gì? Cương lĩnh của Bồ Tát tu học, chúng ta có muốn học hay không? Có quan hệ gì với chúng ta? Việc này luôn phải làm cho rõ ràng.

“Bồ Tát” là danh từ trong tiếng Phạn Ấn Độ xưa. Ý nghĩa của Bồ Tát, người xưa dịch là “đại đạo tâm chúng sanh”. Cho nên Bồ Tát là chúng sanh, chúng ta cũng là chúng sanh, họ xưng Bồ Tát, vì họ phát ra tâm đại đạo, chúng ta chưa phát tâm. Người phát đại đạo tâm, con người này mới gọi là Bồ Tát. “Đại đạo tâm” là gì? Đại đạo của thế xuất thế gian chính là thành Phật, làm Phật. Cho nên cổ đức thường dùng hai câu nói để giải thích: “*Thượng cầu Phật đạo, hạ hóa chúng sanh*”, những người này thì gọi là Bồ Tát. “*Hạ hóa chúng sanh*” thì dễ dàng hiểu được, nhưng “*thượng cầu Phật đạo*” thì chúng ta luôn luôn xem thường. Ngay trong mắt Bồ Tát, nguyện vọng của họ chỉ có một, con đường của họ đi là

thành Phật, họ không đi con đường nào khác. Hay nói cách khác, Bồ Tát tất nhiên là tâm tâm niệm niệm đều đang niệm Phật, “niệm Phật thành Phật”. Việc này không giống người thông thường.

Người thông thường, cho dù là người niệm Phật, đồng tu niệm Phật đường chúng ta rất đông, các vị ngồi đây đều là người niệm Phật, các vị có phải là Bồ Tát hay không? Tại vì sao không phải? Vào Niệm Phật đường liền niệm Phật, ra khỏi Niệm Phật đường thì quên mất Phật rồi, thường hay quên đi, vậy thì không được. Phải mỗi niệm không quên thì mới được. Người thông thường chúng ta luôn là không thể quên được chính mình, không thể quên được phiền não tập khí của chính mình, không thể quên được phân biệt chấp trước của chính mình, cho nên không thể trở thành Bồ Tát.

Nếu chúng ta muốn học Bồ Tát, muốn làm Bồ Tát thì nhất định phải ghi nhớ, pháp môn Tịnh Tông là đại đạo của Bồ Tát, là đường tắt của Bồ Tát, hi hữu khó gặp. Bồ Tát Đại Thế Chí nói với chúng ta rất hay: “*Nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền tương lai, quyết định thấy Phật*”. Đây chính là tiêu chuẩn của Bồ Tát, chúng ta phải cố gắng ghi nhớ, mỗi niệm không quên. Thế xuất thế pháp chỉ có pháp môn này thù thắng. Đòi đòi kiếp kiếp luân hồi sáu cõi, sai rồi! Nhất định phải ở ngay trong đời này siêu việt, cầu được quả đức cứu cánh thù thắng, vậy thì mới đúng, lần này chúng ta đến nhân gian này liền có ý nghĩa, có giá trị.

Trong khéo giữ ba nghiệp, quan trọng nhất là “ý nghiệp”. Ý nghiệp thanh tịnh vô nhiễm. Nếu ý nghiệp thanh tịnh thì thân nghiệp, khẩu nghiệp đương nhiên liền thanh tịnh. Do đây có thể biết, ở ngay trong thân khẩu tu hành chỉ là ở cảnh lá, chưa đạt đến căn bản. Căn bản là khởi tâm động niệm. Căn bản tuy là quan trọng, nhưng căn bản khó tu, cho nên Phật vẫn là dạy chúng ta bắt tay từ trên cành lá. Đây gọi là cửa phương tiện. Ở trong Phật pháp, các vị nên biết, bao gồm Tông môn Giáo hạ, Tông môn, Thiền tông tiếp dẫn học nhân đều là người thượng thượng căn, cho nên họ không tìm phiền não, trực tiếp tu từ căn bản, đây là thiền tông. Thế nhưng người căn tánh trung hạ phải trực tiếp tu từ trên tâm thì không làm được. Do nguyên nhân gì? Phiền não tập khí quá nặng, không cách gì tu từ căn bản. Phật cũng không xả bỏ chúng ta. Không cách gì tu từ căn bản, thì từ trên cành lá mà bắt tay vào cũng được. Đây chính gọi là “giáo hạ”. Ngoài Thiền tông ra, còn có chín tông phái khác đều gọi là “giáo hạ”. Giáo hạ là do cạn mà sâu, có thứ lớp, có trình tự, dần dần nâng cao cảnh giới của chính mình. Việc này đối với chúng ta mà nói rất là hữu dụng, chúng ta chân thật có thể được lợi ích.

Pháp môn Tịnh Tông tốt, dạy chúng ta trước tiên bắt tay vào từ “khẩu nghiệp”. “*Không nói lời người*”, câu này là tổng thuyết. Nói tí mi, trên “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh” nói ra bốn điều, thứ nhất là “không vọng ngữ”. Các vị phải ghi nhớ: “*Thánh Hiền chi đạo, từng bất vọng ngữ thi*”, bắt đầu từ ngay chỗ này, chân thật làm được “*sự vô bất khả đối nhân ngôn*”, chính mình hoàn toàn là trong suốt, không có chút nào che giấu. Thông thường đồng tu nói việc này không dễ dàng, khó. Khó cái gì? Luôn có việc không thể nói với người. Tại sao không thể nói với người? Đó luôn là lỗi lầm, hay nói cách khác, luôn là rất ngại người thấy. Phải nên biết đây chính là gốc bệnh của chúng ta. Gốc bệnh không bạt trừ, bệnh của bạn làm sao có thể trị khỏi? Làm thế nào đối trị? Ngày ngày phản tỉnh, ngày ngày cải đổi. Lỗi lầm rất nhiều, bắt đầu từ ngay không vọng ngữ. Đây chính là nhà Phật nói “phát lộ sám hối”. Quyết không che giấu lỗi lầm của chính mình, có thể nói với người, hoan hi đối với người, sau khi nói rồi không còn phạm. Tái phạm thì sai rồi. Không chỉ nhà Phật yêu cầu như vậy, mà nhà Nho dạy học cũng nói “bất nhị quá”, đó chính là nói lỗi lầm có thể có một lần, không thể có lặp lại, lặp lại thì là hai lần rồi. Lần đầu phạm lỗi lầm, cái lỗi này không lớn, lần thứ hai phạm lỗi thì lỗi lầm nghiêm trọng rồi. Nếu như lần thứ ba, lần thứ tư, vĩnh viễn không ngừng tái phạm thì hết cứu. Việc này phải hiểu.

“Tu hành”, ý nghĩa của danh từ này là tu sửa hành vi sai lầm của chúng ta. “Vọng ngữ” chính là hành vi sai lầm đầu tiên, phải đem nó tu sửa lại. Phạm phu đích thực là rất khó, tại vì sao khó khăn đến như vậy? Phạm phu không hiểu rõ chân tướng của vũ trụ nhân sanh. Vũ trụ là hoàn cảnh đời sống của chính chúng ta, nhân sanh chính là nói chính chúng ta. Chúng ta không thể không tường tận chính mình và chân tướng hoàn cảnh sinh hoạt của chính mình. Đây gọi là mê hoặc. Mê hoặc mới tạo nghiệp. Tạo nghiệp phía sau chính là phải thọ quả báo.

Phật từ bi, năm xưa ở đời 49 năm vì chúng ta giảng Kinh nói pháp, Ngài nói ra những gì? Chẳng ngoài chân tướng vũ trụ nhân sanh mà thôi, để chúng ta triệt để tường tận, chân thật nhận biết chính mình, tường tận chân tướng hoàn cảnh đời sống, đây gọi là giác ngộ. Sau khi ngộ rồi dễ tu. “Ngộ hậu khởi tu”, sau khi ngộ rồi thì rất dễ dàng cải đổi, khi mê thì rất là khó cải đổi. Do đây chúng ta có thể hội được vì sao Phật ngày ngày dạy người, ngày ngày cùng nhau nghiên cứu thảo luận với chúng ta, sau đó làm cho chúng ta triệt để tường tận quan hệ giữa người với người, quan hệ giữa người với tất cả chúng sanh, quan hệ của người với hoàn cảnh tự nhiên, quan hệ của người với thiên địa quỷ thần. Nếu làm

rõ ràng, làm cho tường tận, thành thật mà nói, vào cảnh giới của Phật không phải là việc khó.

Do đây có thể biết, ngày nay mọi người chúng ta đang cùng nhau nghiên cứu thảo luận, sau khi các vị nghe tôi giảng, nếu có gì không hiểu hoặc giả có nghi hoặc thì các vị phải hỏi. Thông thường chúng ta từ thứ hai đến thứ sáu, thứ bảy giảng Kinh này một ngày, buổi chiều tôi không trả lời vấn đề cho mọi người, chủ nhật thì có. Có thể nói từ ngày chủ nhật đến ngày thứ sáu buổi chiều mỗi ngày, hiện tại định là 6 giờ 45 phút đến 7 giờ 45, một giờ đồng hồ, tôi ở nơi đây trả lời mọi người. Nếu như không có việc quan trọng, tôi nhất định sẽ ở nơi đây. Tôi không ở đây, thì chúng ta có đồng tu ở đây thay tôi trả lời. Sự trả lời này gọi là nghiên cứu thảo luận.

Có nghi thì nhất định phải hỏi, nhất định phải làm cho rõ ràng, phải làm cho tường tận. Nếu không, nghi hoặc là chướng ngại to lớn cho việc tu hành của chúng ta.

Tại vì sao chúng ta không cách gì làm đến không vọng ngữ? Các đồng tu đại khái chính là vọng ngữ so với trước ít đi một chút, không bạt trừ từ căn bản, đây chính là không đủ thấu triệt đối với giáo lý. Sau khi thấu triệt, bạn liền bạt trừ từ căn bản, hoàn toàn dùng thành khẩn đối người tiếp vật. Người khác lừa gạt chúng ta, chúng ta vẫn là chân thành đối với họ, vĩnh viễn bất biến, chính mình được lợi ích, ta đi là Bồ Tát đạo, ta phát ra là đại đạo tâm, con người này là Bồ Tát.

“Bồ Tát”, danh từ này mới dịch bởi Đại Sư Huyền Trang. Đại Sư Huyền Trang dịch là “Giác hữu tình”. Ý nghĩa cũng rất hay. Hữu tình, chúng ta là chúng sanh hữu tình, tình của chúng ta chưa đoạn, thì gọi là “hữu tình chúng sanh”. Thế nhưng Bồ Tát là gì? Bồ Tát là “*giác ngộ đích hữu tình chúng sanh*”. Hay nói cách khác, chúng ta chưa giác ngộ, chúng ta là hữu tình chúng sanh mê hoặc điên đảo, Bồ Tát là chúng sanh hữu tình giác ngộ. Nếu như chúng ta giác ngộ thì là Bồ Tát rồi. Cho nên, Ngài cũng phiên dịch được rất hay.

Tóm lại mà nói, chúng ta phải phát đại đạo tâm, chúng ta phải đi con đường giác ngộ, quyết không lừa gạt chính mình, quyết không lừa dối chúng sanh. Đây là việc lớn. Thế là liền có không ít đồng tu đến hỏi tôi, đặc biệt là đồng tu làm việc mua bán, họ nói ở trên thương trường nếu như không khởi vọng ngữ thì không thể kiếm tiền. Vấn đề này nghiêm trọng rồi!

Trong “Anh Lạc Bò Tát Giới Kinh”, Phật nói với chúng ta “*không được trốn thuế*”. Hiện tại chúng ta nghĩ biện pháp có thể nộp thuế ít đi một chút. Nộp thuế ít đi một chút cũng phải hợp tình hợp lý, cái gọi là tìm khe hở của pháp luật, họ tìm khe hở đó mà đi, không thể xem là đã phạm pháp. Phạm pháp thì sai. Cho nên một số đồng tu đến hỏi tôi: “*Vậy thì phải làm sao?*”. Tôi liền hỏi lại họ, bạn muốn làm Bò Tát hay là muốn làm phạm phu? Nếu bạn muốn làm Bò Tát thì có cách làm của Bò Tát. Làm người phạm, bạn dùng thủ đoạn vơ vớ lừa gạt người, tiền kiếm được rồi, quả báo ở ba đường, không xứng đáng. Lại nói với bạn, bạn dùng nhiều loại thủ đoạn, tiền tài có được vẫn cứ là trong mạng của bạn có. Trong mạng của bạn không có, bạn dùng những thủ đoạn này vẫn là không thể đạt được, vậy chẳng phải là oan uổng hay sao? Quyết không thể nói mỗi một người dùng thủ đoạn không chánh đáng đều phát được tài, không hề có việc này. Một trăm người dùng thủ đoạn không chánh đáng, phát được tài chẳng qua chỉ một hai người, không phải mỗi mỗi đều phát. Từ chỗ này chúng ta tỉ mỉ mà quán sát, có thể phát tài hay không, chân thật là mạng của bạn. Trong mạng của bạn có tiền tài, bạn không dùng những thủ đoạn phi pháp này vẫn cứ phát được tài. Trong mạng không có, cho dù bạn dùng thủ đoạn thế nào, bạn cũng không phát được tài. Đây là chân lý, là sự thật, rất đáng tiếc là người thế gian không tường tận, họ không hiểu được.

Tài làm thế nào để phát? Không chỉ là Phật, mà cổ Thánh tiên Hiền đều là dạy chúng ta như vậy, trong đây có nhân quả, trồng nhân thiện mới được quả thiện. Phát tài là quả báo, quả ắt có nhân, “nhân” là gì? Là tài bố thí. Ta dùng tài lực đi giúp người khác, bạn tự nhiên liền được tiền tài. Bạn giúp người khác càng nhiều thì nhân của bạn càng thù thắng, quả báo của bạn càng hậu. Bạn từ nơi một nghề nghiệp nào, đó là “duyên”. Bạn trồng nhân, “nhân” gặp được “duyên”, quả báo liền hiện tiền. Cho nên, đại phú trưởng giả là trong mạng của họ có tiền tài, cho dù họ kinh doanh loại nghề nghiệp nào, họ đều phát tài, vì trong mạng họ sẵn có. Trong mạng không có, cưỡng cầu cũng không được.

Nhà Phật thường nói: “*Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng*”. Chúng ta phải hiểu lý luận, phải hiểu phương pháp, như lý như pháp mà làm, quyết định liền đạt được. Chân thật là hữu cầu tất ứng, cầu tiền tài, được tiền tài; cầu thông minh trí tuệ, được thông minh trí tuệ; cầu khỏe mạnh sống lâu, vào thời xưa cầu con cái, chắc chắn được con cái ngoan, chân thật là hữu cầu tất ứng. Nó có đạo lý trong đó. Nếu bạn không hiểu đạo lý, không hiểu phương pháp, mò mịt mong cầu thì

không thể cầu được. Cho nên, nếu muốn thông minh trí tuệ thì nhất định tu pháp bố thí, nếu muốn khỏe mạnh sống lâu thì nhất định phải tu vô úy bố thí.

Tóm lại: “*Lợi ích chúng sanh chính là chân thật lợi ích chính mình*”. Chỉ biết lợi ích chính mình, không biết được lợi ích chúng sanh, không biết được lợi ích xã hội, đó là hoàn toàn không hiểu được lợi ích chính mình. Người như vậy chúng ta cũng xem thấy rất nhiều. Trong mạng có tài, người phát tài to, người tiền tài ức vạn, đời sống của họ rất khổ, cả đời không hưởng được phước. Tuy là có tiền tài ức vạn, họ không bỏ ra một xu, không chịu làm một ít việc tốt, chính mình lại sợ người khác hại, còn phải mời rất nhiều vệ sĩ đến để bảo vệ mình. Chính mình rất tiết kiệm, ăn uống đều là trà thô cơm đạm, cả đời đều không hưởng thụ. Sau cùng chết rồi, tiền là của người khác, không phải chính mình. Bạn nói xem, người này sống có oan uổng hay không? Thật có, hơn nữa rất nhiều, xưa nay trong ngoài đều có. Nguyên nhân chính là chúng ta thường nói, bạn có tiền là phước báo của bạn, dùng tiền là trí tuệ của bạn. Họ không có trí tuệ, họ sẽ không dùng tiền. Có trí tuệ, đời đời kiếp kiếp giàu có, phát tài không phải phát ngay đời này, đời đời kiếp kiếp đều phát, có trí tuệ. Không có trí tuệ, phát ngay đời này, đời sau thì không phát nữa. Cho nên Phật pháp xem trọng trí tuệ, không xem trọng tiền tài. Bạn có trí tuệ tất được tiền tài, có tiền tài chưa chắc có được trí tuệ. Đây là nguyên nhân Phật pháp xem trọng trí tuệ.

Phật pháp xem trọng giác ngộ, xem trọng phải phát tâm lớn. Người xưa Trung Quốc chúng ta thường nói: “*Lượng lớn phước lớn*”. Người nhất định phải có tâm lượng lớn, nhất định phải thường nghĩ đến xã hội, nghĩ đến chúng sanh, nhất là nghĩ đến chúng sanh khổ nạn, chúng ta phải làm thế nào giúp đỡ họ.

Ngày nay, trên thế giới, chúng sanh khổ nạn nhiều. Tại vì sao họ chịu khổ chịu nạn? Đời trước không tu phước, ngay đời này lại không biết tu phước, cái khổ nạn này liền không thể tránh khỏi. Dựa vào một số đoàn thể từ thiện để cứu giúp, cứu tế không thể phát được tài. Dựa vào người cứu tế, đời sống của bạn vẫn cứ không tự tại, cho nên quan trọng nhất là giáo dục. Bạn xem thấy đại Thánh đại Hiền trong nước ngoài nước, các Ngài đều chọn lấy giáo dục.

Thích Ca Mâu Ni Phật, đại Thánh, xuất thân của Ngài tốt, sanh vào nhà đế vương, Ngài có thể kế thừa vương vị, nhưng Ngài vứt bỏ. Chúng ta nghĩ xem tại vì sao Ngài phải vứt bỏ vương vị? Dùng phương thức của chính trị để vì chúng sanh tạo phước, đó chẳng phải càng tốt sao? Lời thì nói không tệ, lãnh đạo của một quốc gia hiền minh lương thiện đích thực có thể tạo phước cho một quốc gia,

thế nhưng không thể tạo phước cho toàn thế giới, cho nên Ngài xả bỏ vương vị, buông bỏ chính trị, Ngài đi dạy học. Dùng lời hiện đại để nói, Ngài đi làm nhà giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa. Thích Ca Mâu Ni Phật cả đời làm sự việc này. Phạm vi giáo học của Ngài không phải một quốc gia, mà là toàn thế giới, chỉ cần bằng lòng theo Ngài học, Ngài đều vui lòng dạy bảo, hơn nữa không thu học phí, giáo dục nghĩa vụ, giúp đỡ tất cả chúng sanh giác ngộ. Giác ngộ thì vấn đề mới chân thật được giải quyết, giải quyết mãi mãi.

Chúng ta tỉ mỉ mà quán sát, toàn thế giới rất nhiều người sáng lập ra tôn giáo đều là người có đại trí tuệ, đại phước đức, các Ngài đều chọn lấy nghề nghiệp này, làm giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa. Chúng ta bình lặng mà quán sát, đây đích thực là một công tác hi hữu khó được, rất vĩ đại. Có thể chính mình khắc khổ, giáo hóa chúng sanh, làm tấm gương tốt cho đại chúng xã hội. Ba câu này các Ngài làm được rất viên mãn: “*Khéo giữ khẩu nghiệp, không nói lỗi người. Khéo giữ thân nghiệp, không mất oai nghi. Khéo giữ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm*”, các Ngài hoàn toàn làm được. Sau khi các Ngài làm được, lại dạy cho chúng ta.

Khẩu nghiệp thứ hai là “không hai chiều”. “Hai chiều” là khiêu khích phải quấy. Lỗi làm nặng hay nhẹ thì phải xem những việc mà bạn khiêu khích và tầm ảnh hưởng của nó. Việc nhỏ là khiêu khích hai người bất hòa, ở trước mặt anh A thì nói anh B thế nào thế nào đó không tốt, ở trước mặt anh B thì nói anh A thế nào thế nào đó không tốt, hai người này liền bất hòa. Việc lớn là thị phi, khiêu khích hai quốc gia bất hòa. Hai quốc gia bất hòa thì xảy ra chiến tranh. Cho nên, họ tạo ra tội nghiệp nặng hay nhẹ phải xem nghiệp nhân của hai chiều tạo tác. Trong đây còn có nghiêm trọng hơn, đó là phá hoại tăng đoàn, phá hoại giáo học, khiêu khích để học trò không tín nhiệm lão sư, học trò có hoài nghi với lão sư. Tội lỗi này so với khiêu khích hai quốc gia chiến tranh còn nặng hơn. Nguyên nhân gì vậy? Phật thường nói, hai nước giao tranh là người chết rất nhiều, bạn giết sinh mạng của người khác; bạn ở nơi giảng đường khiêu khích phải quấy, đây là bạn đoạn huệ mạng của chúng sanh. Tội đoạn huệ mạng so với đoạn sinh mạng nặng hơn rất nhiều. Do nguyên nhân gì? Sinh mạng dễ dàng có được, huệ mạng rất khó gặp được. Trong khai Kinh kệ thường nói: “*Trăm ngàn muôn kiếp khó được gặp*”. Trăm ngàn muôn kiếp không dễ gì có cơ hội gặp được, bạn vừa khiêu khích thì phá hỏng họ rồi, mất đi tín tâm. Bạn nói xem, tội này nặng dường nào! Bạn giết một mạng người, có lẽ họ đời sau lại được thân người, cho nên được thân người dễ dàng hơn gặp được Phật pháp. Một người có cơ hội học Phật,

bạn đem họ phá hỏng đi, tội này nặng, cái tội nghiệp này ở trên Kinh Phật thường nói đọa A Tỳ Địa Ngục. Con người luôn luôn vì một chút lợi nhỏ ngay trước mắt hoặc là một chút phần hận trước mắt mà tạo tội nghiệp nặng như vậy, họ không biết được. Nếu họ biết, tôi tin tưởng họ cũng không dám tạo tác.

Làm sao biết được nghiệp nhân quả báo thật đáng sợ? Nhất định vẫn là phải giảng Kinh nói pháp, phải đem đạo lý, chân tướng sự thật giảng rõ ràng, giảng tường tận. Họ chân thật hiểu được rồi, chân thật thể hội được...

Hơn nửa năm gần đây, chúng ta đã từng nghe được rất nhiều tin tức, tôi tin tưởng đó không phải là gây sự, cũng quyết định không phải là tuyên truyền mê tín. Tôi cũng từng khuyên các đồng tu phải nỗ lực phát tâm, đem tư liệu những sự việc này viết ra, làm thành tư liệu tham khảo nội bộ của chúng ta, không lưu thông bên ngoài. Gần đây có rất nhiều quý thần nhập thân, nói rõ đường địa ngục, đường súc sanh. Khoa học chúng ta nói đó là sinh vật ở những tầng không gian khác. Tình hình đời sống của họ, họ cũng ngưỡng mộ Phật pháp Đại thừa, cũng mong cầu vãng sanh Thế giới Cực Lạc, họ cũng đang nghe Kinh, họ cũng đang niệm Phật. Tôi không chỉ nghe một người, mà rất nhiều người nói với tôi. Tôi tin tưởng những người này không phải vô duyên vô cớ đến gây sự lừa dối tôi. Gạt chúng ta luôn là có ý đồ. Tôi không có bất cứ thứ gì để cho họ, tôi tin tưởng họ không phải gạt tôi. Những việc này đều là chân thật.

Chính đạo tràng chúng ta, sau khi lão cư sĩ Trần Quang Biệt vãng sanh, oan gia trái chủ của Lão Lâm Trường nhập thân cư sĩ Đỗ Mỹ Chiên niệm Phật đường chúng ta. Việc này mọi người chính mắt xem thấy, nhiều người như vậy xem thấy, việc này chắc chắn không phải là giả. Giống như những sự việc này, những nơi khác cũng thường hay xảy ra. Cho nên hiện tại chúng ta biết, quý thần cũng đang niệm Phật rất nhiều, đang đọc “Kinh Vô Lượng Thọ” bốn hội tập rất nhiều. Có người hủy báng, không tin tưởng, còn quý thì đang đọc, quý đang tin tưởng. Những người hủy báng này, người gây rối sanh sự, ngay đến quý cũng không bằng. Do đây có thể biết, tương lai họ đi đến nơi nào, ngay đến cõi quý cũng không đi được, quý còn tốt hơn so với họ.

Cho nên nghiệp của hai lưỡi chắc chắn không thể tạo, cho dù chúng ta nghe được người khác hủy báng, chúng ta cũng không thể truyền thuật lại. Người ta đến nói với chúng ta, một người nào đó đối với một người nào đó thế nào, sau khi chúng ta nghe rồi lập tức quên hết, không nên để vào trong tâm. Trên tâm mà còn có thể buông huông hồ ngôn ngữ ở trong miệng? Như vậy tốt, thành tựu đức hạnh

của chính mình, thành tựu thiện nghiệp của chính mình, đều ở chúng ta hiểu rõ đạo lý này. Giác Minh Diệu Hạnh Bồ Tát khuyên chúng ta: “*Ít nói một câu chuyện, niệm nhiều một câu Phật, đánh chết đi vọng niệm, pháp thân ông hiển lộ*”. Giáo huấn này hay.

Thứ ba là “không ác khẩu”. Ác khẩu là lời nói thô lỗ, biểu hiện rất khó coi. Cái này có, tôi thường hay gặp. Lần đó tôi từ Trung Quốc đại lục đến HongKong giảng Kinh, có hơn 100 đồng tu từ các nơi đến xem tôi. Rất không dễ gì đến được HongKong, nhập cảnh HongKong cũng rất khó lấy được. Họ rất là quen thuộc đối với nơi này. Chúng ta chỉ có bốn ngày pháp hội. Xem thấy tôi rồi, mỗi mỗi đồng tu đều tranh đến trước mặt, có người dâng cúng dường, có người chụp hình với tôi, đương nhiên mọi người đều hy vọng chen lên phía trước. Hộ pháp của chúng ta xem thấy thì rất là không vui, cái khuôn mặt đó liền rất khó coi, “*không được như vậy!*”, âm thanh rất lớn, tôi nghe thấy rất đau lòng. Vì sao có thể đối đãi với người như vậy? Đây là gì vậy? Đây là ác khẩu. Cho nên ở trong tình hình này, chúng ta luôn phải thay người mà lo nghĩ, giả như ta là họ, ta mong muốn người khác đối với ta thế nào? Ta phải nên đối đãi với người thế nào? Hiện tượng chen lấn không thể có. Khuyên bảo, hòa nhan ái ngữ, không thể nào quát mắng lớn tiếng, không thể nào đối nét mặt thật là khó coi, làm cho người vừa nhìn thấy, tương lai người ta quay về quê hương nói người bên cạnh Pháp sư Tịnh Không đều giống như La Sát vậy, đều rất khiếp sợ, thì thành ra thứ gì chứ. Thật là khó nghe. Luôn là dạy họ sau khi quay về, đều cho là bên cạnh Pháp sư đều là Bồ Tát, vậy thì quá tốt. Cho nên đây là đạo lý căn bản để làm người. Chúng ta tu hành tu chính ngay chỗ này, phải thay đổi thái độ này lại. Cho nên tu hành từ chỗ nào mà tu? Chính ngay chỗ này mà tu hành. Từ ngay chỗ này xem thấy cái gì? Xem thấy công phu tu hành. Nhất định phải có lòng nhẫn nại, nhất định phải có trí tuệ, phải có phương tiện khéo léo. Ghi nhớ, ở trên Kinh Phật thường nói: “*Bồ Tát ở nơi nào cũng khiến tất cả chúng sanh sanh tâm hoan hỉ*”. Không nên làm cho người sanh phiền não. Việc này quan trọng. Đây là cơ hội giáo dục. Mọi người tạo thành thói quen, đều không biết. Trật tự là phải duy hộ, vẫn là phải hòa nhan ái ngữ.

Một câu sau cùng: “Không ý ngữ”. “Ý ngữ” là lời nói ngon ngọt, lừa gạt chúng sanh. Phạm vi trong đây vô cùng rộng lớn. Khẩu nghiệp cũng là lượt nói bốn loại lỗi lầm.

THÂN NGHIỆP

Thân nghiệp “*không mất luật nghi*”. “Luật” là pháp luật, hiện tại chúng ta gọi là phong độ, cái “luật” đó chính là qui củ. Quyết định không trái với qui củ, chắc chắn mỗi giờ mỗi phút gìn giữ phong độ của chính mình. Phạm vi trong đây cũng rất là rộng lớn. “Luật nghi” trong Phật Kinh nói đến “tam tụ tịnh giới”, cũng chính là nói, Phật nói qui củ đại khái sơ lược có thể phân làm ba loại lớn.

Loại thứ nhất là có văn tự ghi chép, như giới Kinh, giới pháp, thông thường chúng ta nói năm giới tám giới, mười giới, cụ túc giới, đó là thuộc về “luật nghi giới”. Trong giới điều này có qui củ, cũng có nói đến chỗ phong độ, đại khái nói qui củ tương đối ít, nói đến oai nghi đời sống thường ngày thì nhiều. Tuy là văn tự ghi chép, chúng ta phải ghi nhớ, Phật nói là ba ngàn năm trước, những sinh hoạt qui phạm thời Ấn Độ xưa đó hiện tại đã cách xa ba ngàn năm rồi. Nơi đây là Singapore, không phải là bắc Ấn Độ, do đó chúng ta phải thể hội được Phật nói tinh thần của luật nghi là ở chỗ nào. Không thể dùng những điều văn này, nó không thể nào tương ứng với chúng ta, không thể thích ứng loại phương thức sinh hoạt hiện tại của chúng ta. Cho nên, tinh thần có thể bất biến, còn điều văn phải tu đính.

Vào triều nhà Đường Trung Quốc, mọi người đều biết “*Bá Trọng lập thanh qui, Mã Tổ xây tông lâm*”. Thanh qui là cái gì? Chính là bản thể hóa của luật nghi giới, hiện đại hóa của luật nghi giới, nó mới có thể thích hợp với người hiện đại, thích hợp với phương thức đời sống nơi này. Đạo lý này chúng ta phải hiểu. Cho nên tinh thần của giới luật vĩnh viễn bất biến, việc mà trong giới luật ghi chép là có thể tu đính. **Chỉ có bốn căn bản giới đích thực siêu việt thời không, vĩnh viễn bất biến, xưa nay trong ngoài đều thừa nhận đó là thiện pháp.** Điều thứ nhất là “*không sát sanh*”. Điều này người xưa nay trong ngoài đều thừa nhận không sát sanh là thiện. Điều thứ hai là “*không trộm cướp*”. Điều thứ ba là “*không vọng ngữ*”. Điều thứ tư là “*không tà dâm*”. Bốn điều này người xưa nay trong ngoài đều thừa nhận, bạn không cần phải thay đổi nó, những giới điều khác đều có thể tùy thời mà tu đính. Tinh thần không thay đổi, cách làm có thể thay đổi. Bốn điều này gọi là “căn bản giới”, cũng có đem “không uống rượu” thêm vào, cũng gọi là căn bản giới, việc này đều có thể. Các giới khác đều cần phải do thời do chốn, biết được chính mình phải nên làm cách nào.

Còn có giới không thành văn. Không thành văn chính là trên giới luật không có, Phật chỉ nói qua nguyên tắc, không có cụ thể nói ra hết. Thí dụ nói “*niếp thiện pháp giới*”, cái ý này là dạy chúng ta tu tất cả thiện pháp, đây chính là giới luật. Cái gì gọi là thiện? Cái gì gọi là làm ác? Tiêu chuẩn nhất định phải rõ ràng.

Tiêu chuẩn chân thật, lợi ích xã hội là thiện, lợi ích chúng sanh là thiện, còn lợi ích chính mình là bất thiện. Lợi ích chính mình chính là tự tư tự lợi, vậy là sai rồi. Cho nên, tiêu chuẩn của thiện phải làm cho rõ ràng, chỉ cần là lợi ích chúng sanh.

Cho nên có người hỏi tôi, vừa rồi đáp án vẫn là chưa nói ra, họ né thuế, trốn thuế, muốn kiếm nhiều tiền hơn một chút, tôi liền nói với họ, trong lịch sử Trung Quốc, Vĩnh Minh Diên Thọ Đại Sư Tổ sư đời thứ sáu của Tịnh Độ tông trước khi chưa xuất gia, Ngài là nhân viên trong cơ cấu thu thuế của quốc gia, Ngài thường hay trộm lấy tiền thuế quốc gia đi phóng sanh. Các vị trộm cắp nếu có thể học được loại tâm của Ngài Vĩnh Minh Diên Thọ, loại tâm đó đi trộm cắp có công đức, không có tội.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ